



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE:

IV#:

VEWL.#:

I-171#:

Y    NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nhuk Ngoc Phan  
Last Middle First

Current Address: 174/19/24 Ng<sup>o</sup> van Tron  
123/15 064, Tuy<sup>n</sup>h<sup>u</sup> Bung, Bien Hoa, Dong Nai

Date of Birth: 05/08/48 Place of Birth: Vietnam

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 07/01/75 To 11/78  
Years: 3 Months: 2 Days: 15

3. SPONSOR'S NAME: Do Huu Peter Phuong  
Name

El Campo, TX 77437

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>


If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

#### 6. ADDITIONAL INFORMATION :

Houston, August 15th, 1988

FROM : DO HUU PETER-PHUONG

EL CAMPO, TEXAS 77437  
U.S.A.

TO : Hội GD TN CT VN  
P.O.B. 5435  
ARLINGTON VA 22205 - 0635

Kính thưa Quý Hội .

Tôi xin gửi kèm đây :

- Affidavit relationship
- Giay xuat-trai
- Intake form
- Political prisoner registration form

là Hồ-sò của THIEU-UY NINH-NGOC-PHAN  
sĩ quan QLVNCH cũ bị tù cải tạo ở VIETNAM từ 7-1-1975  
đến November 16 1978 cộng : 3 năm 2 tháng 15 ngày

Kính xin quý Hội vui lòng can thiệp để ông PHAN  
có giấy L.O.I. (letter of introduction), để mau được sang  
Hoa-Kỳ.

Trân trọng cảm ơn

Nay kính

DO HUU PETER PHUONG



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Điều 1. Căn cứ quyết định số 01/QĐ/BNV 75 ngày 10/3/1975  
của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền nam Việt Nam và  
sắc lệnh 175/SL ngày 18/8/1953 của Hội đồng chính phủ quy định -  
quyền hành và nhiệm vụ của UBND cấp Tỉnh.

- Căn cứ chính sách 12 điểm của Chính phủ Cách mạng  
lâm thời Cộng hòa Miền nam Việt nam đối với những người làm việc  
trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phan động -  
của chế độ cũ theo văn bản ban hành số 02/CS75 ngày 25/5/1976.

- Căn cứ biên bản xét duyệt của Hội đồng xét duyệt  
vào ngày 10 tháng 05 năm 1994.

- Theo đề nghị của Ông Giám đốc Sở. Sở Công an Đồng nai và, sau khi, xét hành vi, hoạt động, thái độ két qua trong quá trình cai tạo của đối tượng.

(7) uyé't - 4) inh

Điều I : - Trả quyền công dân cho :

Quyết định này thi hành kể từ ngày ký.

Điều II : Ông Chánh văn phòng UBND . Tỉnh Đồng nai, Ông Giám đốc  
Sở Công an Đồng nai và : - Ông . Phan . . . . .  
chiếu theo trách nhiệm thi hành quyết định này .

Ngày 21 tháng 05 năm 1984  
TM/ UBND. TỈNH ĐỒNG NAI

SAO Y BẢN CHÍNH SAO Y RẠCH CHÀNH  
Ngày 08 tháng 2 năm 1974 7 RÀN - ĐỀ  
TỈNH HUẾ THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CHANH YAN - PHONG  
HỘ KHẨU  
HỘ ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
HỘ KHẨU

THỦ TƯỚNG, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, KHÔNG  
CHÍNH YÁC - PHÒNG  
QUỐC VĂN - PHÒNG  
TÙY VIỆN

A handwritten signature in black ink, reading "James C. Smith, Jr.", is positioned above the title. The signature is fluid and cursive, with a distinct "J" at the beginning.

NGUYỄN - TRƯỜNG

PEOPLE'S COMMITTEE IN  
DONG-NAI PROVINCE

No. 015/TQCD/TQ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
INDEPENDENCE - LIBERTY - HAPPINESS

DECISION  
OF  
PEOPLE'S COMMITTEE IN DONG-NAI PROVINCE

Base on case number 01/QD/BNV 75 on March 10, 1975 of the present government republic of South Vietnam, and order 175/SL on 8-18-1953 of government declarations, rights, responsibilities, of the People's committee provincial.

Based on the twelve points policy of the present government republic of South Vietnam dealing with former military personnels of all former government regime, revolutionaries, under file number 02/05/75 of May 25, 1076.

Based on the notarized copy of the Committee on May 19, 1984.

Based on the Director's decision, the police station of DONG-NAI, and after considerations of past attitudes, activities, and behavior during period of rehabilitation.

COURT DECISION

Item 1) Return citizen's right to :

Name : NINH-NGOC-PHAN D.O.B. 8-5-1948

Residence : 123/15 QL 1, P. TRUNG-DUNG, BIEN-HOA

This decision is enacted as of date of signature.

Item 2) The chief of cabinet of the People's Committee of the province DONGNAI, the Director of Police, station of DONGNAI and Mr. PHAN.

order the implementation of this decision .

The 5 - 25 - 1984

By order the people's committee of the province DONGNAI

ORIGINAL COPY

May 25th 1984

TRAN-DE

By order of the People's committee of the BIEN-HOA city

signed

(with seal and signature)

TRANSLATOR :

*Quoc van Tong*

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 5th DAY OF AUGUST 1988

*Duke W. Tong*  
DUKE W. TONG  
PUBLIC NOTARY STATE OF TEXAS  
MY COMMISSION EXPIRES DEC. 27, 18

INTAKE FORM (Two Copies)  
MAU DON VE LY-LICH  
\*\*\*\*\*NAME (Ten Tu-nhan) : NINH NGOC PHAN  
Last (Ten Ho) Middle (Giuu) First (Ten goi)  
DATE, PLACE OF BIRTH : 8 5 1948  
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) :  Female (Nu) : \_\_\_\_\_MARITAL STATUS : Single (Doc than) : \_\_\_\_\_ Married (Co lap gia dinh) :   
(Tinh trang gia dinh) :ADDRESS IN VIETNAM : 174/19/24 NGUYEN VAN TROI street, BIENHOA City,  
(Dia chi tai Viet-Nam) Province DONGNAI, VIETNAMPOLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co)  No (Khong) \_\_\_\_\_  
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 7-1-1975 To (Den) : 9-16-1978PLACE OF RE-EDUCATION: \_\_\_\_\_  
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Sub Lieutenant

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : \_\_\_\_\_  
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : \_\_\_\_\_  
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : \_\_\_\_\_ Date (nam) : \_\_\_\_\_APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co) :  IV Number (So ho so) : \_\_\_\_\_  
No (Khong) : \_\_\_\_\_NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 3  
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiMAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 174/19/24 NGUYEN VAN TROI,  
BIEN-HOA City, Province DONG-NAI, VIETNAMNAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :  
DO HUU PETER PHUONG, EL CAMPO TEXAS  
77437 USAU.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co) :  No (Khong) : \_\_\_\_\_

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Cousin

NAME & SIGNATURE: DO HUU PETER PHUONG / Peter P. Do  
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT  
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) \_\_\_\_\_DATE: 8 2 1988  
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NINH NGOC PHAN  
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
1/ NINH NGOC PHAN	8-5-1948	Principal Appl.
2/ VU THI NHAM	4-30-1952	Wife
3/ NINH THUC VU	3-02-1976	Son
4/ NINH VU ANH THU	10-03-1984	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

---



---

6. ADDITIONAL INFORMATION :



## **NATIONAL OFFICE**

## **IMMIGRATION AND REFUGEE SERVICES**

1312 Massachusetts Avenue, N.W. • Washington D.C. 20005

## ORDERLY DEPARTURE PROGRAM ( VIETNAM )

**AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP**

- USCC # HOU- 738

HOU- 738

- ODP IV

## **DIOCESE OF GALVESTON - HOUSTON**

## Phone [ H ]

## **SECTION I**

Your name : Mr./Mrs. DO HUU PETER PHUONG [ w ] \_\_\_\_\_  
(Family) (Middle) (Given)

Your Address : \_\_\_\_\_ EL CAMPO TEXAS 77437  
Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth : 9-2-1946 Place of Birth : BIEN-HOA VN Nationality : US CITIZEN

Date of Entry to U.S. : 9-17-1975 From (Camp/Country) : VIETNAM Volag : USCAC

My Alien Registration Number : A- 1234567890 Social Security Number : \_\_\_\_\_

Legal Status : Parolee  Permanent Resident  U.S. Citizen  (Check one)

My Naturalization Certificate No. (if applicable) : 11702707, Houston, Texas

## **SECTION II**

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my [ ] I-94 (both sides) [ ] I-151 or [ ] I-551 is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit : Yes [ ] No [X]. If yes, date submitted : \_\_\_\_\_ and date approved of visa petition :

FULL NAME	DATE & PLACE OF BIRTH	REL. TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
Please see section 3			

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

**SECTION III**

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the United States as a former U.S. Government employee or close associate to the U.S.

Name of Principal Applicant	Date & Place of Birth	Relationship	Address in Vietnam
NING NGOC PHAN	8-5-1948, NAM DINH, VIETNAM.	Cousin	174/19/24 NGUYEN VANTRO BINH HOA City, DONG NAI, VN

**U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE****DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Applicant)**

U.S. Government Agency \_\_\_\_\_ Last Title/Grade \_\_\_\_\_

Name/Position of Supervisor \_\_\_\_\_ / \_\_\_\_\_

**EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION :**

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation : \_\_\_\_\_

Last Title/Grade : \_\_\_\_\_ / \_\_\_\_\_ Name/Position of Supervisor \_\_\_\_\_

**EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT :**

Ministry or Military Unit Provincial budget/S. bureau Last Title/Grade Sub Lieutenant

Name/Position of Supervisor CHUONG THIEN Province / Colonel, Provincial chief

**FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP :**

Was time spent in Re-education camp ? Yes [ X ] No [ ] Date : From 7-1-75 To 9-16-75

**FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP :**

School \_\_\_\_\_ Location \_\_\_\_\_

Type of Degree or Certificate : \_\_\_\_\_

Date of Employment or Training : From \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_

**ASIAN-AMERICANS :** Single [ ] Married [ ] Male [ ] Female [ ]

Full name of the Mother \_\_\_\_\_ Address \_\_\_\_\_

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) \_\_\_\_\_

His current address \_\_\_\_\_

**SECTION IV**

NAMES OF DEPENDENTS/ACCOMPANYING RELATIVES		DATE OF BIRTH	REL. TO PA
1/ NINH NGOC PHAN		8-05-1948	Principal App.
2/ VU THI NHAM		4-30-1952	Wife
3/ NINH THUC VU		3-02-1976	Son
4/ NINH VU ANH THU		10-03-1984	Daughter

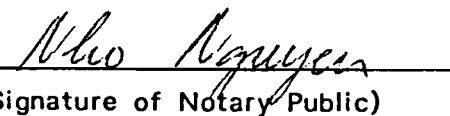
**ADDITIONAL INFORMATION :**

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.



Your Signature

Subscribed and sworn to before me  
this 24th day of August, 19 88

  
(Signature of Notary Public)

USCC FORM A  
(Revised 12/84)

NHO NGUYEN  
Notary Public, State of Texas  
My Commission Expires 3/28/90



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE:

IV # \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

VEWL.# \_\_\_\_\_

I-171 : Yes, X N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NINH \_\_\_\_\_ NGOC \_\_\_\_\_ PHAN \_\_\_\_\_  
Last Middle First

Current Address 174/19/24 NGUYEN VAN TROI Street, BIEN-HOA City, DONGNAI VN

Date of Birth 8-5-1948 Place of Birth NAM-DINH VIETNAM

Previous Occupation(before 1975) Sub Lieutenant  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 7-1-75 To 9-16-1978

3. SPONSOR'S NAME: DO HUU PETER PHUONG

Name  
EL CAMPO TEXAS 77437 USA

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>DO HUU PETER PHUONG</u>	<u>Cousin</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NINH NGOC PHAN  
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1/ NINH NGOC PHAN	8-5-1948	Principal applicant
2/ VU THI NHAM	4-30-1952	Wife
3/ NINH THUC VU	3-02-1976	Son
4/ NINH VU ANH THU	10-03-1984	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CO N T R O L

Card  
 Doc. Request; Form 4/5/89  
 Release Order  
 Computer  
 Form "D"  
 ODP/Data  
 Membership; Letter

**Pages Removed (S.S.)**

1 page(s) was/were removed from the file of NINH NGOC PHAN  
(8-5-1948 ) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied  
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into  
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved  
files.

-Anna Mallett

Date: October 18<sup>th</sup> 2007